TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BA TRI** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2024/HS-ST
Ngày: 19/11/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA TRI, TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên tòa: Ông Lê Tấn Tài.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Hồng Vân.

2. Bà Hà Thị Dung.

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Trương Hữu Lộc - Thư ký Tòa án.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Tri tham gia phiên tòa:*** Ông Huỳnh Văn Thạo - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ba Tri tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 46/2024/TLST-HS ngày 23 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2024/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo:

Thạch Sơn C, sinh ngày 16/7/1980; Tên gọi khác: Không; Nơi sinh: tỉnh Bến Tre; Nơi cư trú: Số 09C, khu phố 2, thị trấn B, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre; Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Thạch V (đã chết) và bà Nguyễn Thị Mỹ V; Vợ: Trương Hồng D; Con: Có 01 con sinh năm 2019; Có 01 em sinh năm 1982; Tiền án, tiền sự: Không. Về nhân thân: Năm 1998, bị Tòa án nhân dân huyện Ba Tri xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Trộm cắp tài sản", đã chấp hành xong hình phạt và án phí; Năm 2002, bị Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xử phạt 18 tháng tù giam về tội "Trộm cắp tài sản", đã chấp hành xong hình phạt và án phí. Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú tại thị trấn B, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre từ ngày 07/8/2024 cho đến nay. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- *Bị hại:* **Lai Thu L**, sinh năm 1973; (Vắng mặt).

Địa chỉ: Khu phố 3, thị trấn B, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre.

- *Người làm chứng:*

1. Võ Văn C, sinh năm 1981; (Vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp Mỹ H, xã M, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre.

2. Viên Văn L, sinh năm 1955; (Có mặt).

Địa chỉ: Ấp Bến N, xã M, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre.

3. Thạch Thị Hồng C, sinh năm 1982; (Vắng mặt).

Địa chỉ: Khu phố 2, thị trấn B, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do biết bà **Lai Thu L** - sinh năm 1973, ngụ khu phố 3, thị trấn B, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre thường hay điều khiển xe mô tô biển số 71C2-805.54 đến nhà ông Viên Văn L - sinh năm 1955, ngụ ấp Bến N, xã M, huyện Ba Tri để bấm huyệt và cổng rào nhà ông L thường không đóng cửa nên Thạch Sơn C - sinh năm 1980 ngụ khu phố 2, thị trấn B, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre nảy sinh ý định lấy trộm xe mô tô của bà L. Vào khoảng 09 giờ ngày 30/4/2024, Thạch Sơn C thuê xe ôm từ thị trấn Ba Tri đến khu vực cách nhà ông Viên Văn L khoảng 50m thì xuống xe ngồi quan sát. Đến khoảng 10 giờ 15 phút thì Thạch Sơn C thấy bà L điều khiển xe mô tô biển số 71C2-805.54 đến nhà ông L rồi vào bên trong để bấm huyệt. Sau khi quan sát thấy xung quanh không có ai và cửa rào nhà ông L không đóng cửa nên Thạch Sơn C liền lén lút đi vào trong lấy trộm xe mô tô biển số 71C2-805.54 của bà L rồi điều khiển xe đến thị trấn Giồng Trôm và xã Tân Hào, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre để tìm nơi bán xe nhưng không bán được; đến chiều cùng ngày thì hành vi của Thạch Sơn C bị phát hiện.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda số loại Future Neo màu sơn đỏ - đen - bạc, biển số 71C2-805.54 do Thạch Sơn C tự nguyện giao nộp lại; Cơ quan điều tra đã xử lý giao trả cho bị hại là bà **Lai Thu L**.

Tại Bản kết luận định giá số 40/KL-HĐĐGTS ngày 06/6/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Ba Tri kết luận 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda số loại Future Neo màu sơn đỏ đen bạc biển số 71C2-805.54 có giá trị là 15.000.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số: 44/CT-VKSBT ngày 21/10/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Tri đã truy tố bị cáo Thạch Sơn C về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Tri giữ nguyên Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) tuyên bố bị cáo Thạch Sơn C phạm tội "Trộm cắp tài sản", đồng thời đề nghị:

* Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Đề nghị xử phạt bị cáo Thạch Sơn C từ 06 tháng đến 12 tháng tù.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị HĐXX: Ghi nhận Cơ quan điều tra đã xử lý giao trả 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Future Neo màu sơn đỏ - đen – bạc, biển số 71C2-805.54 cho bị hại **Lai Thu L**.

* Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị hại **Lai Thu L** đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Thạch Sơn C đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản như nội dung Cáo trạng đã xác định.Về trách nhiệm hình sự: Bị cáo xin HĐXX xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị hại **Lai Thu L** đã nhận lại 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Future Neo màu sơn đỏ - đen – bạc, biển số 71C2-805.54 nên không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm. Về trách nhiệm hình sự, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, người làm chứng Viên Văn Liêu trình bày: Bị cáo Thạch Sơn C là người đã có hành vi lấy trộm xe mô tô nhãn hiệu Honda Future Neo màu sơn đỏ - đen – bạc, biển số 71C2-805.54 của bị hại **Lai Thu L**.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa, bị hại **Lai Thu L** và những người làm chứng Võ Văn C và Thạch Thị Hồng C vắng mặt không có lý do. Tuy nhiên, bị hại và những người làm chứng đã có lời khai rõ trong quá trình điều tra, đồng thời bị cáo và những người tiến hành tố tụng khác không có ý kiến gì về việc vắng mặt của bị hại. Căn cứ vào các Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt bị hại và những người làm chứng nêu trên trong vụ án.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ba Tri, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Tri, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận định giá và kết quả thực nghiệm điều tra cùng các tài liệu khác do Cơ quan điều tra thu thập trong quá trình điều tra vụ án. Đã đủ cơ sở xác định: Do động cơ tư lợi bất chính nên Thạch Sơn C đã có hành vi lén lút lấy trộm 01 xe mô tô biển số 71C2-805.54 trị giá 15.000.000 đồng của bà **Lai Thu L**; vụ việc xảy ra vào khoảng 10 giờ 20 phút ngày 30/4/2024 tại ấp Bến Nò, xã Mỹ Hoà, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Tri đã truy tố bị cáo Thạch Sơn C về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ. Khi thực hiện hành vi, bị cáo là người đã trưởng thành, đủ tuổi và đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Bị cáo nhận thức được việc trộm cắp tài sản của người khác là sai trái, vi phạm pháp luật nhưng vì bản tính tham lam, tư lợi cá nhân, muốn có tiền tiêu xài nhưng không phải bỏ công lao động nên bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác và hậu quả xảy ra đúng như bị cáo mong muốn. Việc làm của bị cáo không những vi phạm pháp luật mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây tâm lý hoang mang, lo sợ trong quần chúng nhân dân, mỗi khi sơ hở sẽ bị kẻ gian lén lút chiếm đoạt tài sản. Bản thân bị cáo có nhân thân xấu từng hai lần bị kết án về tội trộm cắp tài sản nhưng bị cáo không có ý thức tự cải sửa bản thân mà lại tiếp tục phạm tội mới. Do vậy, việc đưa bị cáo ra xét xử là cần thiết và HĐXX xét thấy cần xử lý nghiêm bị cáo bằng hình phạt tù giam tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi và hậu quả do bị cáo gây ra nhằm răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người tốt, có ích cho xã hội, đồng thời cũng để răn

đe phòng ngừa chung trước thực trạng tệ nạn trộm cắp tài sản đã và đang diễn ra phức tạp tại địa phương.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, HĐXX xét thấy: Bị cáo đã tự nguyện khắc phục hậu quả, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn có xác nhận của Ủy ban nhân dân thị trấn Ba Tri. Đồng thời, hiện tại mẹ của bị cáo là bà Nguyễn Thị Mỹ Vân già yếu, bị bệnh và đang điều trị tại Bệnh viện nên HĐXX xem các tình tiết này là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo. Vì vậy, đề nghị về áp dụng tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo của đại diện Viện kiểm sát có cơ sở nên được HĐXX chấp nhận.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Future Neo màu sơn đỏ - đen – bạc, biển số 71C2-805.54 do bị cáo tự nguyện giao nộp lại đã Cơ quan điều tra đã xử lý giao trả cho bị hại **Lai Thu L** là phù hợp với quy định pháp luật nên được HĐXX ghi nhận.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị hại **Lai Thu L** đã nhận lại xe mô tô biển số 71C2-805.54 và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Thạch Sơn C phạm "Tội trộm cắp tài sản".

2. Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Thạch Sơn C 06 (Sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án phạt tù.

3. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị hại **Lai Thu L** đã nhận lại xe mô tô biển số 71C2-805.54 và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Ghi nhận CQĐT đã xử lý giao trả 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Future Neo màu sơn đỏ - đen – bạc, biển số 71C2-805.54 cho bị hại **Lai Thu L**.

5. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14;

Buộc bị cáo Thạch Sơn C phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt theo quy định pháp luật.

***Nơi nhận**:*
- *Bị cáo;*
- *Bị hại;*
- *TAND tỉnh Bến Tre;*
- *VKSND tỉnh Bến Tre;*
- *Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre;*
- *VKSND huyện Ba Tri;*
- *Công an huyện Ba Tri;*
- *Chi cục THADS huyện Ba Tri;*
- *Cơ quan THAHS và HTTP CA huyện Ba Tri;*
- *UBND thị trấn Ba Tri (Ba Tri - Bến Tre);*
- *Lưu.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Tấn Tài